

Bản án số: 64/2024/HSST  
Ngày: 06-9-2024

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIẾN XƯƠNG, TỈNH THÁI BÌNH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Thanh Xuân.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Đức Bường và bà Đoàn Thị Duyên

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Vũ Thị Khánh Ly - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa:*** Ông Phạm Quang Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 9 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kiến Xương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 66/2024/HSST ngày 09 tháng 8 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 64/2024/QĐXXST-HS ngày 26/8/2024 đối với:

1. Bị cáo **Nguyễn Ngọc T** sinh ngày 20/12/1995; giới tính: Nam; Nơi cư trú: thôn Nam S, xã V, huyện K, tỉnh Thái Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Nguyễn Văn T và con bà Nguyễn Thị L; có vợ là chị Nguyễn Thị Quỳnh H, có 01 con sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Tham gia nghĩa vụ quân sự từ tháng 02/2014 đến tháng 01/2016 tại Trung đoàn 2, Sư đoàn 395 Bộ Quốc Phòng.

- Quyết định số 1335 ngày 05/10/2018 bị Chủ tịch UBND huyện Kiến Xương xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.000.000đồng về hành vi Đánh bạc

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 07/5/2024 đến ngày 16/5/2024 chuyển tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Kiến Xương; có mặt.

2. Bị cáo **Phạm Bá S** sinh ngày 24/7/1999; giới tính: Nam; Nơi cư trú: thôn Đ, xã V, huyện K, tỉnh Thái Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Phạm Tụ T và con bà Phạm Thị H; chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Bản án hình sự phúc thẩm số 04/2015/HSPT ngày 21/01/2015 của Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình xử phạt 02 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm kể từ ngày 21/5/2015 về tội “Cướp tài sản”, chấp hành xong án phí hình sự và đã bồi thường xong cho gia đình bị hại; đã được xóa án tích.

- Bản án hình sự phúc thẩm số 98/2016/HSPT ngày 25/11/2016 của Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình xử phạt 06 tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”. Tổng hợp hình phạt của Bản án số 04/2015/HSPT ngày 21/01/2015 của Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình, buộc bị cáo phải thi hành 03 năm tù kể từ ngày thi hành án (13/3/2017), chấp hành xong hình phạt tù ngày 13/5/2019, đã chấp hành xong trách nhiệm dân sự.

- Quyết định số 42B/QĐ-XPHC ngày 10/3/2021 của Công an thành phố Thái Bình tỉnh Thái Bình xử phạt vi phạm hành chính số tiền 2.500.000đồng về hành vi gây thương tích cho người khác.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 07/5/2024 đến ngày 16/5/2024 chuyển tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình; có mặt.

3. Bị cáo **Phạm Công C** sinh ngày 06/6/1996; giới tính: Nam; Nơi ĐKHKTT: thôn P, xã V, huyện K, tỉnh Thái Bình; Nơi ở: thôn An Vinh, xã Vũ An, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Phạm Văn Q (đã chết) và con bà Nguyễn Thị H; chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Tham gia nghĩa vụ quân sự từ tháng 02 năm 2016 đến tháng 01/2018 tại vùng 4, Hải Quân.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 07/5/2024 đến ngày 16/5/2024 chuyển tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Kiến Xương; có mặt.

*4 Người chứng kiến:*

4.1. Ông Trần Thanh N, sinh năm 1973; vắng mặt;

4.2. Ông Trần Xuân T, sinh năm 1975, vắng mặt;

Đều cư trú tại: thôn A, xã V, huyện K, tỉnh Thái Bình

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 06/5/2024, bị cáo T đến khu vực cầu Kim xã Vũ Lạc thành phố Thái Bình mua 02 gói ma túy loại Methamphetamine với giá 400.000đồng rồi mang về nhà cất giấu, mục đích để sử dụng. Đến khoảng 07 giờ 30 phút ngày 07/5/2024, bị cáo T đến nhà bị cáo C để cùng sử dụng ma túy nhưng bị cáo C không có mặt ở nhà. Bị cáo T đứng đợi thì thấy bị cáo C và bị cáo S (là bạn của bị cáo T và bị cáo C) đi ăn sáng về. Bị cáo C mở cửa cho ba người vào phòng ngủ của bị cáo C để cùng sử dụng ma túy. Khi vào phòng ngủ của bị cáo C, bị cáo T thấy ở gầm bàn cạnh giường ngủ có sẵn bộ dụng cụ sử dụng ma túy nên cầm để lên trên bàn, đồng thời bị cáo T bỏ 02 gói ma túy mang theo đặt ở trên bàn và nói “đồ đây này”. Cả ba bị cáo hiểu ý là ma túy để cùng nhau sử dụng. Bị cáo S lấy 01 gói ma túy cho một phần vào dụng cụ và dùng bật lửa có sẵn tại mặt bàn để đốt nóng ma túy. Lần lượt bị cáo T, đến bị cáo S và cuối cùng là bị cáo C thay nhau sử dụng ma túy, mỗi người sử dụng khoảng 2 đến 3 lượt thì bị Công an huyện Kiến Xương kiểm tra, bắt quả tang.

Kết luận giám định số 623/KL-KTHS ngày 13/5/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: Mẫu vật trong phong bì niêm phong quản lý của Nguyễn Ngọc T gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,1029 gam (số ma túy còn lại); quản lý của Phạm Công C gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,0241gam (chất trong ống thủy tinh)

Kết luận giám định số 624/KL-KTHS ngày 13/5/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: mẫu nước tiểu thu của Nguyễn Ngọc T, Phạm Công C và Phạm Bá S gửi giám định đều tìm thấy ma túy và sản phẩm chuyển hóa của ma túy loại Methamphetamine.

Phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy của Bệnh viện tâm thần tỉnh Thái Bình Sở y tế Thái Bình ngày 07/5/2024 xác định: Nguyễn Ngọc T, Phạm Công C và Phạm Bá S không nghiện ma túy.

Cáo trạng số 68/CT-VKSKX ngày 08/8/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương truy tố các bị cáo Nguyễn Ngọc T, Phạm Công C và Phạm Bá S về tội: "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận hành vi của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình giữ nguyên truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Ngọc T, Phạm Công C và Phạm Bá S phạm tội: "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt:

2.1. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50 và Điều 58 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc T mức án từ 08 năm 06 tháng đến 09 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07/5/2024.

2.2. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50 và Điều 58 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Phạm Công C mức án từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07/5/2024.

2.3. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; khoản 3 Điều 35; Điều 50 và Điều 58 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Phạm Bá S mức án từ 08 năm 06 tháng đến 09 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07/5/2024.

Các bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị: Tịch thu tiêu hủy số ma túy thu của các bị cáo còn lại sau giám định; 01 chai nhựa trong suốt có nắp màu đỏ và 01 chiếc bật lửa ga màu trắng.

4. Về án phí: Áp dụng các Điều 21; 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định.

Các bị cáo đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình đã truy tố, không tranh luận gì.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội của mình, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan C sát điều tra Công an huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình và của Điều tra viên; của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình và của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục, đúng thẩm quyền theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và người chứng kiến không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Vì vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan điều tra. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với nhau, chứng minh hành vi phạm tội của nhau. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp nội dung bản cáo trạng và được chứng minh bằng các chứng cứ sau đây: Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Cơ quan C sát điều tra Công an huyện Kiến Xương tỉnh Thái Bình lập hồi 09 giờ 15 phút ngày 07/5/2024 (bút lục số 01 đến 06); Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ (bút lục số 09); Kết luận giám định số 623/KL- KTHS ngày 13/5/2024 và số 624/KL- KTHS ngày 13/5/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình; Phiếu trả lời kết quả về việc xác định tình trạng nghiện ma túy của Bệnh viện tâm thần Sở y tế Thái Bình ngày 07/5/2024; Biên bản ghi lời khai của người

chứng kiến là anh Trần Thanh N và anh Trần Xuân T. Cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Xét thấy lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của người chứng kiến, phù hợp với các chứng cứ khác về thời gian, địa điểm, hành vi phạm tội.

[3] Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ 08 giờ đến 08 giờ 45 phút ngày 07/5/2024, tại chỗ ở của bị cáo Phạm Công C thuộc thôn An V, xã V huyện K tỉnh Thái Bình, bị cáo Nguyễn Ngọc T cung cấp ma túy loại Methamphetamine, bị cáo Phạm Bá S chế ma túy vào dụng cụ sử dụng và bị cáo Phạm Công C bố trí địa điểm tại nơi ở và dụng cụ để cùng nhau sử dụng trái phép ma túy..Hành vi của các bị cáo Nguyễn Ngọc T, Phạm Công C và Phạm Bá S đã phạm vào tội “ Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Điều 255: Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, quy định:

*“1. Người nào tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.*

...

*2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:*

*a) Phạm tội 02 lần trở lên;*

*b) Đối với 02 người trở lên;*

...

*5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, phạt quản chế, cấm cư trú từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”.*

[4] Mặc dù các bị cáo nhận thức rõ tác hại của ma túy cũng như quy định của pháp luật nghiêm cấm tổ chức và sử dụng trái phép chất ma túy nhưng các bị cáo đã bất chấp pháp luật cố ý cung cấp ma túy, chuẩn bị địa điểm, dụng cụ và chế biến ma túy để cùng nhau sử dụng trái phép chất ma túy. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất gây nghiện, gây nguy hại lớn cho xã hội. Tội phạm mà các bị cáo đã thực hiện là tội phạm rất nghiêm trọng. Bị cáo T đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính bằng tiền về hành vi đánh bạc, bị cáo Phạm Bá S đã 02 lần bị xử phạt tù về hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác và bị xử phạt vi phạm hành chính bằng tiền về hành vi gây thương tích cho người khác nhưng sau đó các bị cáo không chịu tu dưỡng rèn luyện bản thân mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội là thể hiện ý thức coi thường pháp luật của các bị cáo. Vì vậy, Hội đồng xét xử xử phạt các bị cáo mức án tương xứng với hành vi, phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo, cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo, giáo dục các bị

cáo và góp phần đấu tranh phòng ngừa tội phạm trong xã hội. Cần phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[5] Xét thấy, hành vi phạm tội của các bị cáo là đồng phạm giản đơn, cùng rủ nhau tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Tuy nhiên tính chất, mức độ của hành vi phạm tội và nhân thân các bị cáo khác nhau do đó cần đánh giá để cá thể hóa trách nhiệm hình sự cho phù hợp với quy định của pháp luật. Xét vai trò của các bị cáo trong vụ án thì bị cáo T là người cung cấp ma túy nên giữ vai trò thứ nhất trong vụ án cần phải xử phạt nghiêm minh hơn so với các bị cáo khác. Bị cáo C và bị cáo S giữ vai trò thứ hai sau bị cáo T. Vì vậy khi quyết định hình phạt cần căn cứ vào vai trò, mức độ thực hiện hành vi phạm tội, nhân thân của từng bị cáo để đưa ra mức hình phạt tương xứng thể hiện được việc cá thể hóa trách nhiệm hình sự trong vụ án đồng phạm.

[6] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo thấy: Các bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cũng cần xét đến trong quá trình truy tố và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, bị cáo T và bị cáo C có thời gian tham gia nghĩa vụ quân sự -là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

[7] Về nguồn gốc số ma túy: Bị cáo T khai mua tại khu vực cầu Kim xã Vũ Lạc thành phố Thái Bình tỉnh Thái Bình, do không xác định được người bán ma túy cho bị cáo T nên không có căn cứ xử lý.

[8] Về xử lý vật chứng:

[8.1]. Đối với 0,0548 gam Methamphetamine còn lại sau giám định quản lý của Nguyễn Ngọc T và 0,0115 gam Methamphetamine còn lại sau giám định quản lý của Phạm Công C là chất ma túy Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành vì vậy cần tịch thu, tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[8.2]. Đối với 01 chai nhựa trong suốt có nắp màu đỏ và 01 chiếc bật lửa ga màu trắng không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Các bị cáo có quyền kháng cáo ttrong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên;

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Ngọc T, Phạm Công C và Phạm Bá S phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

## 2. Hình phạt

2.1. Căn cứ điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; khoản 3 Điều 35; Điều 50 và Điều 58 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc T 07 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07/5/2024. Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Ngọc T số tiền 10.000.000 đồng để nộp vào ngân sách nhà nước.

2.2. Căn cứ điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; khoản 3 Điều 35; Điều 50 và Điều 58 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Phạm Bá S 07 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07/5/2024. Phạt bổ sung bị cáo Phạm Bá S số tiền 7.000.000 đồng để nộp vào ngân sách nhà nước.

2.3. Căn cứ điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; khoản 3 Điều 35; Điều 50 và Điều 58 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Phạm Công C 07 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07/5/2024. Phạt bổ sung bị cáo Phạm Công C số tiền 7.000.000 đồng để nộp vào ngân sách nhà nước.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

3.1. Tịch thu tiêu hủy 0,0548 gam Methamphetamine còn lại sau giám định quản lý của Nguyễn Ngọc T và 0,0115 gam Methamphetamine còn lại sau giám định quản lý của Phạm Công C trong 02 phong bì niêm phong số 623/KLGD-KTHS.

3.2. Tịch thu tiêu hủy 01 bật lửa ga màu trắng và 01 chai nhựa trong suốt có nắp màu đỏ, trên nắp có 02 lỗ hình tròn đường kính 0,7mm, trong đó một lỗ được gắn một ống nhựa màu vàng đường kính 0,7mm, dài 30cm.

(Vật chứng nêu trên Cơ quan điều tra đã chuyển sang Chi cục thi hành án dân sự huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình ngày 09/8/2024).

4. Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 21; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:.



Các bị cáo Nguyễn Ngọc T, Phạm Công C và Phạm Bá S, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 7, 7a, 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo Nguyễn Ngọc T, Phạm Công C và Phạm Bá S có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện Kiến Xương;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan Điều tra CA huyện Kiến Xương;
- Cơ quan THAHS CA huyện Kiến Xương;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp Thái Bình;
- Chi cục THADS huyện Kiến Xương;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Thị Thanh Xuân**

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Các Hội thẩm nhân dân**

**Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**

*Lê Thị Thanh Xuân*